

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc đính chính Thông tư số 05/2015/TT-BYT ngày 17 tháng 3 năm 2015
Ban hành danh mục thuốc đông y, thuốc từ dược liệu và vị thuốc y học
cổ truyền thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế**

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 110/2004/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2004 của Chính phủ về công tác văn thư; Nghị định số 09/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 110/2004/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2004 của Chính phủ về công tác văn thư;

Căn cứ Nghị định số 40/2010/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ nghị định số 100/2010/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ về Công báo;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Bảo hiểm y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đính chính lỗi kỹ thuật tại Danh mục ban hành kèm theo Thông tư số 05/2015/TT-BYT ngày 17 tháng 3 năm 2015 như sau:

1. Danh mục thuốc đông y, thuốc từ dược liệu ban hành kèm theo Thông tư số 05/2015/TT-BYT ngày 17 tháng 3 năm 2015 được đính chính một số điểm như sau:

a) Đính chính thuốc số thứ tự 26 (cột 1) có thành phần “Diệp hạ châu, Nhân trần, Cỏ nhọ nồi, Râu ngô/Râu bắp, (Kim ngân hoa), (Nghệ)” thành “Diệp hạ châu, Nhân trần, Cỏ nhọ nồi, (Râu ngô/Râu bắp), (Kim ngân hoa), (Nghệ)”.

b) Đính chính thuốc số thứ tự 28 (cột 1) có thành phần “Diệp hạ châu, Xuyên tâm liên, Bồ công anh, Cỏ mực” thành “Diệp hạ châu/Diệp hạ châu đắng, Xuyên tâm liên, Bồ công anh, Cỏ mực”.

c) Đính chính thuốc số thứ tự 34 (cột 1) có thành phần “Kim ngân hoa, Nhân trần, Thương nhĩ tử, Nghệ, Sinh địa, Bồ công anh, Cam thảo” thành “Kim

ngân hoa, Nhân trần/Nhân trần tía, Thương nhĩ tử, Nghệ, Sinh địa, Bò công anh, Cam thảo”.

d) Đỉnh chính thuốc số thứ tự 58 (cột 1) có thành phần “Độc hoạt, Quế chi/Quế nhục, Phòng phong, Đương quy, Tế tân (Dây đau xương), Xuyên khung, Tần giao, Bạch thược, Tang ký sinh, Sinh địa/Thục địa/Địa hoàng, Đỗ trọng, Ngưu tất, Phục linh/Bạch linh, Cam thảo, (Đảng sâm/Nhân sâm)” thành “Độc hoạt, Quế chi/Quế nhục, Phòng phong, Đương quy, Tế tân/Dây đau xương, Xuyên khung, Tần giao, Bạch thược, Tang ký sinh, Sinh địa/Thục địa/Địa hoàng, Đỗ trọng, Ngưu tất, Phục linh/Bạch linh, Cam thảo, (Đảng sâm/Nhân sâm)”.

e) Đỉnh chính thuốc số thứ tự 88 (cột 1) có thành phần “Chỉ thực, Nhân sâm/Đảng sâm, Bạch truật, Bạch linh/Phục linh, Bán hạ, Mạch nha, Hậu phác, Cam thảo, Can khương, Hoàng liên, (Ngô thù du)” thành “Chỉ thực, Nhân sâm/Đảng sâm, Bạch truật, Bạch linh/Phục linh, Bán hạ, Mạch nha, Hậu phác, Cam thảo, Can khương, Hoàng liên/Ngô thù du”.

f) Đỉnh chính thuốc số thứ tự 141 (cột 1) có thành phần “Toan táo nhân, Đương quy, Hoài sơn, Nhục thung dung, Kỷ tử, Ngũ vị tử, Ích trí nhân, Hồ phách, Thiên trúc hoàng, Long cốt, Xương bồ, Thiên ma, Đan sâm, Nhân sâm, Trắc bách diệp” thành “Toan táo nhân, Đương quy, Hoài sơn, Nhục thung dung, Kỷ tử, Ngũ vị tử, Ích trí nhân, Hồ phách, Thiên trúc hoàng, Long cốt, Tiết xương bồ, Thiên ma, Đan sâm, Nhân sâm, Trắc bách diệp”.

g) Đỉnh chính thuốc số thứ tự 143 (cột 1) có thành phần “Xuyên khung, Tần giao, Bạch chỉ, Đương quy, Mạch môn, Hồng sâm, Ngô thù du, Ngũ vị tử, Băng phiến” thành “Xuyên khung, Tần giao, Bạch chỉ, Đương quy, Mạch môn, Hồng sâm, Ngô thù du, Ngũ vị tử, Băng phiến/Borneol”.

h) Đỉnh chính thuốc số thứ tự 158 (cột 1) có thành phần “Tỳ bà diệp, Cát cánh, Bách bộ, Tiền hồ, Tang bạch bì, Thiên môn, Bạch linh/Phục linh, Cam thảo, Hoàng cầm, (Cineol/Menthol)” thành “Bách bộ, Tiền hồ, Tang bạch bì, Thiên môn, Bạch linh, Cam thảo, Hoàng cầm, Cineol, (Menthol)”.

k) Đỉnh chính thuốc số thứ tự 196 (cột 1) có thành phần “Đảng sâm, Bạch linh, Bạch truật, Cam thảo, Thục địa, Bạch thược, Đương quy, Xuyên khung, Ích mẫu” thành “Đảng sâm, Bạch linh/Phục linh, Bạch truật, Cam thảo, Thục địa, Bạch thược, Đương quy, Xuyên khung, Ích mẫu”.

l) Đỉnh chính thuốc số thứ tự 223 (cột 1) có thành phần “Mã tiền, Huyết giác, Ô đầu, Đại hồi, Long não, Một dược, Địa liên, Nhũ hương, Đinh hương, Quế, Gừng, Methyl salicylat, Gelatin, Ethanol” thành “Mã tiền, Huyết giác, Ô đầu, Đại hồi, Long não, Một dược, Địa liên, Nhũ hương, Đinh hương, Quế, Gừng, Methyl salicylat, Glycerin, Ethanol”.

2. Danh mục vị thuốc y học cổ truyền ban hành kèm theo Thông tư số 05/2015/TT-BYT ngày 17 tháng 3 năm 2015 được đính chính một số điểm như sau:

a) Đính chính tên vị thuốc “Đương quy (Toàn quy)” (số thứ tự 296, cột 1) thành “Đương quy (Toàn quy, Quy đầu, Quy vĩ/quy râu)”.

b) Đính chính nguồn gốc vị thuốc “Thục địa” (số thứ tự 301, cột 1) “N” thành “N-B”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các ông (bà): Thủ trưởng các đơn vị liên quan và các đối tượng thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư số 05/2015/TT-BYT ngày 17 tháng 3 năm 2015 Ban hành danh mục thuốc đông y, thuốc từ dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (Vụ KGVX; Công báo; Cổng thông tin điện tử);
- BT. Nguyễn Thị Kim Tiến (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng khác (để phối hợp chỉ đạo);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Các BV, Viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế;
- Cục Quân Y- BQP; Cục Y tế - BCA;
- Cục Y tế - Bộ GT - VT;
- Y tế các bộ, ngành;
- Các Vụ, Cục, Tổng cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ;
- Cổng thông tin điện tử BYT;
- Lưu: VT, BH (02), PC (02).

KT. BỘ TRƯỞNG *Hào*
THỨ TRƯỞNG *Hoàng*



Nguyễn Thị Xuyên